

Số: *1478* /BGDĐT- TCCB

V/v hướng dẫn chương trình công tác
Vì sự tiến bộ phụ nữ - năm 2011

Hà Nội, ngày *21* tháng 3 năm 2011

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: *228*
Ngày: *23/1/3/2011*

Kính gửi: - Ban VSTBPN ngành giáo dục các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Ban VSTBPN các đại học, trường đại học, cao đẳng và đơn vị trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020 ban hành theo Quyết định số 2352/QĐ-TTg ngày 24/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch hoạt động của Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ phụ nữ, nhiệm vụ của ngành và chương trình công tác năm 2011 của Ban VSTBPN ngành Giáo dục. Ban VSTBPN ngành hướng dẫn chương trình công tác VSTBPN năm 2011, như sau:

1. Nội dung công tác chủ yếu trong năm 2011

1.1. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt các quan điểm, chủ trương của Đảng về Bình đẳng giới được nêu trong Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ chính trị về “*Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước*”.

1.2. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Ngành về bình đẳng giới trong toàn ngành giáo dục (Luật Bình đẳng giới, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới, Kế hoạch hành động VSTBPN của ngành giáo dục, các văn bản, các nghị định, các thông tư có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của lao động nữ).

1.3. Phối hợp với công đoàn giáo dục các cấp tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ nữ nhà giáo, nữ lao động về vai trò của người phụ nữ trí thức thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và xây dựng gia đình nhà giáo “*no ám, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc*”.

1.4. Xây dựng kế hoạch hành động Vì sự tiến bộ phụ nữ của địa phương, đơn vị giai đoạn 2011-2015, trên cơ sở kế hoạch hành động Vì sự tiến bộ Phụ nữ ngành Giáo dục giai đoạn 2011-2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.5. Quan tâm quy hoạch cán bộ nữ, chủ động giới thiệu nữ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục xuất sắc tham gia lãnh đạo, quản lý ở các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể từ cơ sở; chủ động đề xuất, giới thiệu nữ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục để Hội đồng bầu cử địa phương, trung ương lựa chọn vào danh sách bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp và Quốc hội. Tham gia xây dựng quy hoạch cán bộ nữ ở tất cả các cơ sở giáo dục trong ngành, quan tâm đến nữ nhà giáo, lao động đang công tác và học tập ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

1.6. Phát hiện và giới thiệu các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc đề nghị xét tặng giải thưởng Kovalpxkaia, giải thưởng Phụ nữ Việt Nam năm 2011.

1.7. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về giới, trách nhiệm giới, về dân số sức khoẻ sinh sản, kế hoạch hoá gia đình, phòng chống tệ nạn xã hội,

chú trọng công tác chăm sóc giáo dục trẻ em nhân Tháng hành động vì trẻ em và ngày gia đình Việt Nam; tổ chức tốt công tác khám sức khoẻ định kỳ cho nữ nhà giáo và người lao động.

1.8. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát hoạt động VSTBPN, phát hiện những vướng mắc và đề xuất kiến nghị giải pháp để công tác VSTBPN toàn ngành được quan tâm và đầu tư đúng mức.

1.9. Kiện toàn và củng cố Ban VSTBPN các cấp; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ mới tham gia công tác VSTBPN, công tác nữ công. Tiếp tục đổi mới hình thức hoạt động VSTBPN cho phù hợp với điều kiện của địa phương và đơn vị.

1.10. Thực hiện chế độ báo cáo hoạt động VSTBPN theo đúng quy định.

2. Giải pháp và tổ chức thực hiện

2.1. Chủ động nghiên cứu, xây dựng kế hoạch công tác của đơn vị trên cơ sở mục tiêu và các chỉ tiêu của Kế hoạch hành động VSTBPN ngành Giáo dục Đào tạo.

2.2. Xác định rõ vai trò và xây dựng mối quan hệ phối hợp giữa Ban VSTBPN với chính quyền, Công đoàn, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, để tổ chức các hoạt động, các hội thảo, hội thi, mở các lớp tập huấn, báo cáo chuyên đề, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm về công tác nữ, nhằm phát hiện và khơi dậy tính tích cực, khả năng tham gia của nữ nhà giáo và lao động

2.3. Tập trung chỉ đạo thực hiện các mục tiêu của kế hoạch hành động VSTBPN, vận động nữ nhà giáo học tập nâng cao trình độ, đặc biệt là tin học và ngoại ngữ; hưởng ứng các phong trào thi đua, các cuộc vận động lớn của Bộ và công đoàn ngành, của TW Hội LHPNVN, vận dụng, lồng ghép vào các hoạt động chuyên môn để tăng thêm sức thu hút nữ nhà giáo và lao động tham gia vào mọi lĩnh vực đời sống giáo dục hiện nay.

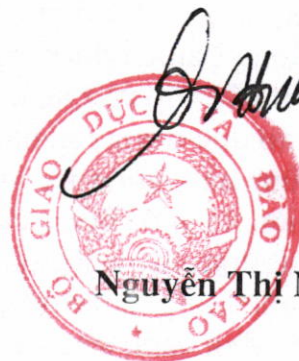
2.4. Căn cứ vào hướng dẫn của Ban VSTBPN các tỉnh, thành phố, kế hoạch năm học và của Ban VSTBPN ngành, các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động cho phù hợp với điều kiện của cơ sở.

2.5. Báo cáo định kỳ hoạt động của Ban VSTBPN các đơn vị gửi về Ban VSTBPN ngành Giáo dục (qua Vụ Tổ chức cán bộ): 6 tháng đầu năm thời hạn báo cáo (30/6/2011) và cả năm thời hạn báo cáo (20/12/2011), địa chỉ 49 Đại Cồ Việt Hà Nội.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- UBQG VSTBPN VN (để b/c);
- Hội Liên hiệp PNVN;
- Ban VSTBPN Ngành;
- Lưu VT, TCCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG
Trưởng ban VSTBPN ngành GD



Nguyễn Thị Nghĩa